

Số: 60/2023/QĐDS-ST
Ngày 09-6-2023

QUYẾT ĐỊNH

SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ

V/v: Tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự

TÒA ÁN NHÂN DÂN HỆN K, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Vũ Quang Dũng.

Thư ký phiên họp: Ông Nguyễn Văn G - Thư ký Tòa án nhân dân Huyện K, thành phố Hà Nội.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Huyện K, thành phố Hà Nội tham gia phiên họp: Bà Vũ Thị Nhiên - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân Huyện K, thành phố Hà Nội mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 17/2023/TLST-DS ngày 10/02/2023 về việc: "Yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự" theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số: 32/2023/QĐMPH-VDS ngày 05/6/2023, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

1. Người yêu cầu: Ông **Nguyễn Trọng T**, sinh năm 1958; trú tại: Thôn D, xã X, Huyện K, thành phố Hà Nội; có mặt.

Đối với: Bà **Nguyễn A**, sinh năm 1972; trú tại: Thôn D, xã X, Huyện K, thành phố Hà Nội.

2. Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

2.1. Bà Nguyễn Thị G, sinh năm 1961; trú tại: Tổ 8, thị trấn S, Huyện S, thành phố Hà Nội; xin vắng mặt.

2.2. Bà Nguyễn Thị G, sinh năm 1964; trú tại: Thôn D, xã X, Huyện K, thành phố Hà Nội; xin vắng mặt.

2.3. Chị Trần Thị Thanh V, sinh năm 1979; trú tại: Tổ 15, thị trấn S, Huyện S, thành phố Hà Nội; vắng mặt.

2.4. Chị Trần Thị Thanh H, sinh năm 1981; trú tại: Thôn Lương Q, xã Việt F, Huyện S, thành phố Hà Nội; vắng mặt.

2.5. Anh Trần Quang H, sinh năm 1984; trú tại: Tổ 8, thị trấn S, Huyện S, thành phố Hà Nội; vắng mặt.

2.6. Chị Nguyễn Hải R, sinh năm 1991; trú tại: Số 10, thôn D, xã X, Hện K, thành phố Hà Nội; vắng mặt.

2.7. Bà Hoàng Thị U', sinh năm 1968; trú tại: Thôn D, xã X, Hện K, thành phố Hà Nội; vắng mặt.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự - ông Nguyễn Trọng T trình bày: Bố tôi là ông Nguyễn Trọng M, sinh năm 1921 (chết năm 2003) và mẹ là bà Nguyễn Thị V, sinh năm 1932 (chết năm 2022). Bố mẹ tôi có 04 người con bao gồm: Nguyễn Trọng T, sinh năm 1958, bà Nguyễn Thị G, sinh năm 1961; bà Nguyễn Thị G, sinh năm 1964 và bà Nguyễn Thị A, sinh năm 1972.

Hiện tại bố mẹ tôi đều đã mất, 02 người em gái của tôi là bà Nguyễn Thị G và bà Nguyễn Thị G đã lấy chồng và có gia đình riêng. Bà Nguyễn Thị A kể từ khi sinh ra đã bị bệnh não bẩm sinh, không có khả năng nhận thức và khả năng lao động. Theo kết quả giám định khả năng lao động tại biên bản số 79/GĐYK-SK ngày 25/11/2003 của Hội đồng giám định y khoa xác định: Bà Nguyễn Thị A bị bệnh não bẩm sinh, không có khả năng lao động tự túc, mất sức lao động 81%. Bà Nguyễn Thị A không lập gia đình, không có con cái, sống cùng gia đình tôi và mẹ từ nhỏ. Do bị não bẩm sinh nên bà Anh không nhận thức và làm chủ được hành vi của mình, tình trạng bệnh ngày càng trầm trọng, thường xuyên trong trạng thái sợ hãi, la hét khi gặp người lạ.

Vì vậy, tôi làm đơn này đề nghị Tòa án nhân dân Hện K, thành phố Hà Nội tuyên bố: Bà Nguyễn Thị A, sinh năm 1972 là người mất năng lực hành vi dân sự.

- Những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

+ Bà Nguyễn Thị G và bà Nguyễn Thị G thống nhất trình bày: Chị em chúng tôi có em là Nguyễn A từ khi sinh ra đã bị bệnh não bẩm sinh, không đi học, không nhận thức được bản thân, sống hoàn toàn dựa vào bố mẹ. Khi bố mẹ mất, em Anh được anh T nuôi dưỡng. Bản thân chúng tôi vì điều kiện gia đình không tiện chăm sóc em gái. Nay, chị em chúng tôi đồng ý để anh T là người giám hộ cho em gái Nguyễn A. Chị em chúng tôi nghị Tòa án công nhận em gái Nguyễn A mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi dân sự.

+ Chị Trần Thị Thanh V, chị Trần Thị Thanh H, chị Nguyễn Hải R, anh Trần Quang H thống nhất trình bày: Cử ông Nguyễn Trọng T làm người giám hộ cho bà Nguyễn A.

- Tại phiên họp, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Hện K phát biểu quan điểm về việc chấp hành pháp luật tố tụng dân sự và quan điểm giải quyết việc dân sự:

+ Về thẩm quyền: Tòa án nhân dân Hện K đã thụ lý và giải quyết việc dân sự là đúng thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

+ Thẩm phán lập hồ sơ, thu thập chứng cứ, tiến hành giao các văn bản tố tụng và tiến hành trình tự, thủ tục tại phiên họp đúng quy định của pháp luật.

+ Người yêu cầu thực hiện quyền và nghĩa vụ tố tụng đúng, đầy đủ các quy định của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

+ Về nội dung: Đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu của ông Nguyễn Trọng T về việc tuyên bố bà Nguyễn A là người mất năng lực hành vi dân sự và chỉ định ông T là người giám hộ cho bà Anh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự đã được thẩm tra tại phiên họp, ý kiến của các đương sự và đại diện Viện Kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân Hện K, thành phố Hà Nội nhận định:

- Về tố tụng:

[1]. Về thẩm quyền và quan hệ pháp luật: Ông Nguyễn Trọng T có đơn yêu cầu Tòa án tuyên bố bà Nguyễn A bị mất năng lực hành vi dân sự. Đây là quan hệ pháp luật về yêu cầu tuyên bố một người bị mất năng lực hành vi dân sự. Người bị yêu cầu là bà Nguyễn A có nơi cư trú tại: Thôn D, xã X, Hện K, thành phố Hà Nội nên theo quy định tại khoản 1 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm a khoản 2 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng Dân sự, việc dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Hện K, thành phố Hà Nội.

- Về nội dung:

[2]. Xét yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự của ông Nguyễn Trọng T: Theo Kết luận giám định sức khỏe tâm thần số: 96/KLGD ngày 29/5/2023 của Viện pháp y tâm thần Trung ương thể hiện: Bà Nguyễn A, sinh năm 1972 là con thứ 6 trong gia đình, từ khi sinh ra đã có bộ mặt Down, nhi khoa chậm phát triển hơn trẻ cùng trang lứa, không đi học được, chưa kết hôn. Đối tượng không hiểu biết, không nhận thức xã hội, không tự chăm sóc bản thân, sống phụ thuộc vào bố mẹ. Tình trạng ngày càng trầm trọng, thường xuyên trong trạng thái sợ hãi, la hét khi gặp người lạ. Tại biên bản giám định khả năng lao động số 79/GĐYK-SK ngày 25/11/2003 của Hội đồng giám định y khoa thành phố Hà Nội thể hiện kết quả khám hiện tại: Bại não bẩm sinh không có khả năng lao động tự túc. Tỷ

lệ mất sức lao động là 81%. Ngày 28/4/2023, đối tượng được đưa đến Viện pháp y tâm thần trung ương để giám định sức khỏe tâm thần tại phòng khám. Quá trình thăm khám tiếp xúc thấy: Đối tượng có bộ mặt Down, cơ thể thấp, béo, đầu tóc quần áo lười thôi, bần thủ, tiếp xúc khó, không hiểu câu hỏi của người khám, chỉ trả lời được có, không và được câu ngắn, đơn giản. Cảm xúc hời hợt, tri giác không rối loạn, hình thức tư duy nhịp chậm, rời rạc, không có định kiến, ám ảnh, hoang tưởng. Đối tượng không đi học được, không biết đọc, viết, tính toán, không có khả năng thông hiểu, phân tích, đánh giá, tổng hợp. Hành vi thụ động, có nhiều động tác vô nghĩa. Mọi sinh hoạt cá nhân đều phụ thuộc vào người thân trong gia đình giúp đỡ

Kết luận: Tại thời điểm giám định, đối tượng Nguyễn A bị bệnh chậm phát triển tâm thần nặng. Theo phân loại Quốc tế là lần thứ 10 năm 1992 bệnh có mã số F72. Đối tượng mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

[3]. Nay, ông Nguyễn Trọng T là anh trai của bà Nguyễn A, sinh năm 1972, đại diện cho các em ruột trong gia đình ông T (bố mẹ ông Nguyễn Trọng T đều đã chết các em ruột ông T đều ở xa, thống nhất cử ông Nguyễn Trọng T là người giám hộ cho bà Anh để yêu cầu Tòa án tuyên bố bà Nguyễn A là người bị mất năng lực hành vi dân sự là có căn cứ, phù hợp với quy định tại Điều 22 của Bộ luật Dân sự nên chấp nhận. Căn cứ Điều 378 của Bộ luật Tố tụng Dân sự, Tòa án nhân dân Hện K, thành phố Hà Nội quyết định tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự đối với bà Nguyễn A là phù hợp với quy định của pháp luật.

- Về việc chỉ định người giám hộ cho bà Nguyễn A:

[4]. Bố mẹ của bà Nguyễn A đều đã chết, bà Anh không có chồng con nên theo quy định tại Điều 53 của Bộ luật Dân sự, bà Anh không có người giám hộ đương nhiên. Theo quy định tại Điều 51 của Bộ luật Dân sự, người thân thích của người được giám hộ có thể là anh, chị, em ruột. Các anh chị em ruột trong gia đình bà Nguyễn A đều thống nhất cử anh trai ruột là ông Nguyễn Trọng T làm người giám hộ cho bà Nguyễn A và ông T đồng ý nên theo quy định tại Điều 54 của Bộ luật Dân sự, Tòa án chỉ định ông Nguyễn Trọng T là người giám hộ cho bà Nguyễn A. Ông Nguyễn Trọng T có các quyền và nghĩa vụ của người giám hộ đối với người được giám hộ mất năng lực hành vi dân sự theo quy định tại Điều 57 và Điều 58 của Bộ luật Dân sự.

- Về việc quản lý tài sản của người được giám hộ:

[5]. Ông Nguyễn Trọng T, các anh chị em và con cháu trong gia đình bà Nguyễn A không yêu cầu Tòa án giải quyết việc quản lý tài sản của bà Nguyễn A nên Tòa án không đặt vấn đề xem xét, giải quyết.

- Về lệ phí:

[6]. Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Miễn nộp tiền lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm cho ông Nguyễn Trọng T.

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ các Điều 22, 46, 47, 48, 51, 54, 57, 58 của Bộ luật Dân sự;
- Căn cứ khoản 1 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm a khoản 2 Điều 39, các Điều 361, 370, 371, 372, 376, 377, 378 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;
- Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự của ông Nguyễn Trọng T đối với bà Nguyễn A.

1.1. Tuyên bố: Bà Nguyễn A, sinh năm 1972; ĐKKHKT: Thôn D, xã X, Hện K, thành phố Hà Nội là người mất năng lực hành vi dân sự.

1.2. Chỉ định ông Nguyễn Trọng T, sinh năm 1958; địa chỉ: Thôn D, xã X, Hện K, thành phố Hà Nội là người giám hộ của bà Nguyễn A. Ông Nguyễn Trọng T có các quyền và nghĩa vụ của người giám hộ đối với người được giám hộ mất năng lực hành vi dân sự theo quy định tại các Điều 57, 58 của Bộ luật Dân sự.

2. Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Miễn nộp tiền lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm cho ông Nguyễn Trọng T.

3. Quyền kháng cáo, kháng nghị: Quyết định này có thể bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND Hện K;
- Chi Cục THA DS Hện K;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Vũ Quang Dũng